

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng;

Căn cứ Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất ngày 18/5/2021 của Công ty TNHH chăn nuôi APPE và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 422/TTr- STNMT ngày 07/6/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH chăn nuôi APPE (có trụ sở tại thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa) được thăm dò nước dưới đất, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thăm dò: Tìm kiếm nguồn nước dưới đất để phục vụ cho hoạt động của trang trại chăn nuôi lợn hàng hóa chất lượng cao APPE tại xã Giao An, huyện Lang Chánh.

2. Quy mô thăm dò:

- Tổng số giếng thăm dò: 06 giếng.
- Tổng lưu lượng thăm dò: 750 m³/ngày đêm.

3. Vị trí công trình thăm dò:

- Vị trí công trình thăm dò nước dưới đất nằm trong Khu đất của Công ty TNHH chăn nuôi APPE, tại thôn Chiềng Nang, xã Giao An, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa (được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 012978 ngày 19/04/2018).

- Tọa độ các điểm góc giới hạn phạm vi phân bố công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến 105°, múi chiếu 3° như sau:

STT	Tên mốc	Tọa độ (VN 2000)		STT	Tên mốc	Tọa độ (VN 2000)	
		X(m)	Y(m)			X(m)	Y(m)
1	APPE - 1	2222066	523831	25	APPE - 25	2222624	524639
2	APPE - 2	2222177	523711	26	APPE - 26	2222634	524698
3	APPE - 3	2222235	523707	27	APPE - 27	2222622	524729
4	APPE - 4	2222360	523658	28	APPE - 28	2222577	524764
5	APPE - 5	2222530	523669	29	APPE - 29	2222599	524758
6	APPE - 6	2222599	523751	30	APPE - 30	2222532	524758
7	APPE - 7	2222702	523875	31	APPE - 31	2222514	524768
8	APPE - 8	2222760	523963	32	APPE - 32	2222397	524566
9	APPE - 9	2222894	524168	33	APPE - 33	2222275	524512
10	APPE - 10	2222968	524324	34	APPE - 34	2222211	524505
11	APPE - 11	2223016	524426	35	APPE - 35	2222163	524427
12	APPE - 12	2223102	524609	36	APPE - 36	2222213	524363
13	APPE - 13	2223070	524637	37	APPE - 37	2222318	524309
14	APPE - 14	2223042	524649	38	APPE - 38	2222331	524282
15	APPE - 15	2222995	524659	39	APPE - 39	2222291	524215
16	APPE - 16	2222951	524655	40	APPE - 40	2222262	524188
17	APPE - 17	2222959	524619	41	APPE - 41	2222199	524156
18	APPE - 18	2222886	524560	42	APPE - 42	2222187	524134
19	APPE - 19	2222836	524575	43	APPE - 43	2222190	524050
20	APPE - 20	2222832	524606	44	APPE - 44	2222169	523988
21	APPE - 21	2222777	524608	45	APPE - 45	2222134	523959
22	APPE - 22	2222772	524639	46	APPE - 46	2222106	523925
23	APPE - 23	2222693	524650	47	APPE - 47	2222073	523861
24	APPE - 24	2222687	524614				

- Tọa độ các điểm thăm dò theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến 105°, múi chiếu 3° như sau:

LK1: X = 2222160 (m), Y = 524425(m); LK2: X = 2222800(m), Y = 524528(m).

LK3: X = 2222645(m), Y = 524632(m); LK4: X = 2222806(m), Y = 524537(m).

LK5: X = 2222665(m), Y = 524650(m); LK6: X = 2222702(m), Y = 523749(m).

4. Tầng chứa nước thăm dò: Hệ tầng Hàm Rồng ($\in 3-O_1hr$). Chiều sâu thăm dò từ 80-120 m/giếng.

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu:

(Có Bảng tổng hợp khối lượng thăm dò kèm theo)

6. Thời hạn của Giấy phép: Hai (02) năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH chăn nuôi APPE và Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

2. Chỉ được phép thi công thăm dò nước dưới đất trong phạm vi, ranh giới khu vực quy định tại Khoản 3, Điều 1 Giấy phép này và thực hiện các nghĩa vụ liên quan về đất đai trong quá trình thăm dò nước dưới đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013;

3. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước năm 2012, cụ thể:

a) Các yêu cầu chung:

- Tuân thủ các nội dung theo Đề án thăm dò thăm dò nước dưới đất được phê duyệt; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò;

- Việc thăm dò phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực có liên quan đến việc khai thác, sử dụng nước dưới đất đã được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định;

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lang Chánh và Các đơn vị có liên quan trong quá trình thăm dò nước dưới đất. Trường hợp xảy ra sự cố gây ô nhiễm nguồn nước, sụt lún, rạn nứt nền đất thì phải dừng ngay việc thi công thăm dò và báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

b) Đối với Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất:

- Đáp ứng đủ các điều kiện về hành nghề khoan nước dưới đất do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định; có Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và công trình thăm dò nước dưới đất;

- Bảo đảm phòng, chống sụt lún, rạn nứt nền đất, xâm nhập mặn, ô nhiễm các tầng chứa nước dưới đất;

- Thực hiện các biện pháp để bảo vệ nguồn nước dưới đất và môi trường xung quanh khu vực thăm dò (*theo quy định tại Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất*);

- Trám, lấp giếng hồng, không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò (theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng);

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra sự cố trong quá trình thăm dò nước dưới đất.

c) Đối với Công ty TNHH chăn nuôi APPE:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu đối với Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất, nếu phát hiện có vi phạm phải dừng ngay việc thăm dò;

- Trường hợp xảy ra sự cố phải khắc phục kịp thời, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Giao nộp đầy đủ tài liệu, báo cáo kết quả thăm dò về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa sau khi hoàn thành việc thăm dò nước dưới đất tại khu vực đề nghị thăm dò (theo Bảng tổng hợp khối lượng thăm dò và kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ nước dưới đất, trám lấp giếng không sử dụng).

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Đối với Công ty TNHH chăn nuôi APPE còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH chăn nuôi APPE;
- Cục Quản lý TNN (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Lang Chánh;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

**BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG
CÁC HẠNG MỤC CÔNG TÁC THĂM DÒ CHỦ YẾU**

**Theo Đề án thăm dò nước dưới đất của Công ty TNHH chăn nuôi APPE
tại xã Giao An, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa**

*(Kèm theo Giấy phép số /GP-UBND ngày / /2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

STT	Dạng công tác	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
I	Lập đề án thăm dò	Đề án	1	
II	Thi công đề án thăm dò			
1	Công tác thu thập tài liệu			
-	Số liệu khí tượng thủy văn	Yếu tố/năm	08	
-	Số liệu địa chất thủy văn	Yếu tố/năm	03	
3	Công tác khảo sát địa vật lý			
-	Đo sâu điện	Điểm	30	
4	Công tác trắc địa	Điểm	30	
5	Công tác khoan và kết cấu giếng khoan			
-	Khoan thăm dò đường kính d = 140	m/lỗ khoan	600/6	
-	Khoan mở rộng đường kính d = 168	m/lỗ khoan	600/6	
-	ống chống Φ140	m	420/6	
-	ống lọc Φ140	m	120/6	
-	ống lắng Φ141	m	60/6	
6	Công tác thí nghiệm bơm thí nghiệm			
-	Bơm thổi rửa	ca máy/lỗ khoan	12/6	
-	Hút nước giặt cấp	ca máy/lỗ khoan	06/6	
-	Hút nước thí nghiệm đơn 3 lần hạ thấp	ca máy/lỗ khoan	162/6	
-	Hút nước thí nghiệm nhóm	ca máy/lỗ khoan	30/6	
-	Đo hồi thủy	ca /lỗ khoan	9/6	
7	Công tác lấy mẫu và phân tích mẫu nước			
7.1	Lấy mẫu và phân tích mẫu nước ngầm			
-	Mẫu toàn diện	mẫu	06	
-	Mẫu kim vi lượng	mẫu	06	
-	Mẫu phân tích vi sinh	mẫu	06	
7.1	Lấy mẫu và phân tích mẫu nước mặt	mẫu	02	
8	Số liệu, tài liệu, kết quả thăm dò	Bộ	01	
9	Báo cáo kết quả thăm dò	Báo cáo	01	
10	Lắp thiết bị bơm nước lỗ khoan	LK	06	